

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

NGUYỄN VĂN CÔNG

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU
QUẢ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Ở TỈNH BẮC GIANG**

Chuyên ngành : Luật dân sự

Mã số : 60 38 30

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2012

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Lê Thu Hà

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2012.



MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

	Trang
<i>Trang phụ bì</i>	
<i>Lời cam đoan</i>	
<i>Mục lục</i>	
<i>Danh mục các bảng</i>	
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Ở TỈNH BẮC GIANG	8
1.1. Khái niệm, bản chất và vai trò của thi hành án dân sự	8
1.1.1. Khái niệm, bản chất của thi hành án dân sự	8
1.1.2. Vai trò, ý nghĩa của thi hành án dân sự	12
1.2. Một số khái niệm trong thi hành án dân sự	14
1.2.1. Việc thi hành án dân sự	14
1.2.2. Khái niệm về cưỡng chế thi hành án	16
1.2.3. Hoàn thi hành án dân sự	18
1.2.4. Miễn, giảm thi hành dân sự	20
1.3. Khái quát về thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang	21
1.3.1. Đặc điểm tỉnh Bắc Giang	21
1.3.2. Cơ cấu tổ chức và hiện trạng đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang	22
1.3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang	25
Chương 2: THỰC TRẠNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Ở TỈNH BẮC GIANG	28
2.1. Thực trạng thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang	28
2.1.1. Kết quả thi hành án dân sự trong một số năm (từ năm 2009 đến năm 2011)	29
2.1.2. Tình hình tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự	31
2.1.3. Về lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm thi hành án	32

2.1.3. Về công tác phối hợp giữa cơ quan thi hành án dân sự với tòa án để giải quyết những khó khăn, vướng mắc do án tuyên không rõ, tuyên có sai sót, không thi hành được	33
2.2. Đánh giá thực trạng thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay	33
2.2.1. Những ưu điểm của thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang	33
2.2.2. Những hạn chế, bất cập, khó khăn của thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang	34
2.3. Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, bất cập, khó khăn trong thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang	43
Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Ở TỈNH BẮC GIANG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY	56
3.1. Tăng cường công tác rà soát, phân loại án	56
3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thi hành án dân sự	61
3.3. Nhóm giải pháp giải quyết tình trạng quá tải công việc	65
3.4. Tăng cường phối hợp và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự các cấp	67
3.5. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan tư pháp và chính quyền cơ sở	68
3.6. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra tiến độ của thủ trưởng đơn vị	70
3.7. Một số giải pháp khác	72
KẾT LUẬN	76
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	78

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Thi hành án dân sự có vai trò quan trọng trong hoạt động tư pháp nói chung và quá trình giải quyết vụ án nói riêng. Bản án, quyết định của Tòa án chỉ thực sự có giá trị khi được thi hành trên thực tế. Hoạt động thi hành án là công đoạn cuối cùng, bảo đảm cho bản án, quyết định của Tòa án được chấp hành, góp phần bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và pháp chế xã hội chủ nghĩa; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và Nhà nước, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước. Chính vì vậy, Hiến pháp năm 1992 đã quy định rõ: "Các bản án và quyết định của Tòa án nhân dân có hiệu lực pháp luật phải được các cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, các đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân tôn trọng; những người và đơn vị hữu quan phải nghiêm chỉnh chấp hành".

Thể chế hóa đường lối, chính sách của Đảng, Hội đồng Nhà nước trước đây, nay là Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Pháp lệnh Thi hành án dân sự năm 1989, Pháp lệnh Thi hành án dân sự năm 1993 và gần đây là Pháp lệnh Thi hành án dân sự năm 2004 và Quốc hội đã ban hành Luật Thi hành án dân sự năm 2008. Do vậy, công tác thi hành án dân sự trong những năm qua đạt được một số kết quả đáng khích lệ, mà kết quả nổi bật nhất theo đánh giá của Chính phủ là: Hệ thống cơ quan thi hành án dân sự được hình thành trong cả nước, công tác thi hành án dân sự đã được triển khai và hoạt động có hiệu quả bước đầu. Tuy nhiên, bên cạnh đó, công tác thi hành án dân sự hiện vẫn đang đứng trước những khó khăn, thử thách to lớn với nhiều vấn đề tồn tại, bất cập đang đặt ra cần được giải quyết. Hiệu quả công tác thi hành án dân sự chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ và sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân; hoạt động thi hành án chưa thật sự bảo đảm được tính công bằng và nghiêm minh của pháp luật.

Tồn tại lớn nhất trong công tác thi hành án dân sự những năm qua là tình trạng án "tồn đọng" kéo dài, với số lượng lớn ngày càng tăng, song chưa có biện pháp hữu hiệu để giải quyết. Theo thống kê của Bộ Tư pháp, năm 2009, các cơ quan thi hành án dân sự thụ lý 662.961 việc, đã thi hành xong 354.490 việc, đạt 81,05% số việc có điều kiện thi hành. Tuy nhiên, công tác

thi hành án dân sự vẫn còn nhiều hạn chế, nhất là số lượng án tồn đọng. Tình trạng khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự còn nhiều, nhiều vụ việc phức tạp, khiếu nại tố cáo gay gắt, kéo dài...

Cùng với những thành quả trong công tác thi hành án dân sự của cả nước, công tác thi hành án dân sự ở Bắc Giang trong những năm gần đây cũng có những chuyển biến tích cực. Đặc biệt năm 2009, đã giải quyết xong 4.146 việc/4.461 việc có điều kiện thi hành, đạt 93% (thi hành xong hoàn toàn 3.648 việc/4.461 việc có điều kiện thi hành, đạt 82%); số tiền đã giải quyết được 19.056.960.000 đồng/22.062.131.000 đồng, đạt 86,3% (số tiền thực thu 14.936.118.000 đồng/22.062.131.000 đồng, đạt 68%); tăng 588 việc và 3.128.636.000 đồng số việc và tiền đã giải quyết xong so với cùng kỳ năm 2008. Bên cạnh những thành quả đó, công tác thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang còn gặp nhiều khó khăn do đặc điểm tình hình của địa phương, lượng án tồn đọng qua các năm còn nhiều và ngày càng tăng như năm 2008 chưa giải quyết được 303 việc có điều kiện thi hành (thi hành chưa xong hoàn toàn 718 việc có điều kiện thi hành), năm 2009 chưa giải quyết 315 việc có điều kiện thi hành (thi hành chưa xong 843 việc có điều kiện thi hành)...

Đây là vấn đề rất bức xúc đặt ra trong công tác thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang hiện nay. Thực trạng này, một phần xuất phát từ nguyên nhân: ý thức tuân thủ pháp luật của một số bộ phận nhân dân nói chung và một số cơ quan, tổ chức, các nhà quản lý doanh nghiệp và cá nhân (kể cả chính quyền địa phương) còn yếu kém. Mặt khác, do chưa có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật, cũng như cơ quan hữu quan trong quá trình thi hành án; cơ sở pháp lý về tổ chức và hoạt động thi hành án dân sự chưa được hoàn thiện, hệ thống các văn bản pháp lý về thi hành án dân sự chưa đầy đủ, chậm được bổ sung, sửa đổi kịp thời; cơ chế quản lý và cơ chế thi hành án hiện nay không hợp lý, gây cản trở và làm giảm hiệu quả công tác thi hành án nói chung và thi hành án dân sự nói riêng.

Với tất cả những lý do nêu trên, việc chọn đề tài "**Thực trạng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang**" làm luận văn thạc sĩ luật học là cấp thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Những năm gần đây, trước những đòi hỏi khách quan của công tác thi hành án dân sự, đã có một số công trình khoa học nghiên cứu về vấn đề thi hành án dân sự, cụ thể là: Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ "*Những cơ sở lý luận và thực tiễn về chế định Thừa phát lại*", mã số 95-98-114/ĐT do Viện Nghiên cứu Khoa học Pháp lý - Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh chủ trì thực hiện; Đề tài nghiên cứu cấp Bộ: "*Mô hình quản lý thống nhất công tác thi hành án*", mã số 96-98- 027/ĐT do Cục Thi hành án dân sự - Bộ Tư pháp chủ trì thực hiện; Đề tài cấp Nhà nước đang thực hiện: "*Luận cứ khoa học của việc đổi mới tổ chức và hoạt động thi hành án ở Việt Nam trong giai đoạn mới*" do Bộ Tư pháp chủ trì; Đề tài: "*Thi hành án dân sự, thực trạng và hướng hoàn thiện của Dự án VIE/98/001*" do Bộ Tư pháp chủ trì thực hiện dự án. Một số luận án và công trình nghiên cứu khác như: Luận văn thạc sĩ luật học: "*Các biện pháp cưỡng chế thi hành án dân sự, thực tiễn áp dụng và hướng hoàn thiện*", của Nguyễn Công Long; Luận văn thạc sĩ luật học: "*Hoàn thiện pháp luật thi hành án dân sự*", của Nguyễn Thanh Thủy; Luận văn thạc sĩ luật học: "*Xã hội hóa thi hành án dân sự ở Việt Nam*", của Lê Xuân Hồng; Luận văn thạc sĩ luật học: "*Đổi mới tổ chức và hoạt động thi hành án dân sự ở Việt Nam*", của Nguyễn Quang Thái; Luận văn thạc sĩ luật học: "*Đổi mới thủ tục thi hành án dân sự ở Việt Nam*", của Lê Anh Tuấn; Luận văn thạc sĩ luật học: "*Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự ở Việt Nam*", của Lê Đình Vỹ... Bên cạnh đó là *Giáo trình Luật Thi hành án dân sự Việt Nam* của Trường Đại học Luật Hà Nội và các trường Đại học có chuyên ngành luật; một số bài viết đăng trên các tạp chí Dân chủ và pháp luật, Tạp chí Luật học, Tạp chí Nhà nước và pháp luật...

Các công trình nêu trên đã có nội dung nghiên cứu về thi hành án dân sự ở những góc độ, khía cạnh và mức độ khác nhau. Ở một số công trình cũng đã đề cập đến vấn đề thực trạng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự, nhưng chủ yếu đi sâu tìm hiểu những vấn đề có liên quan đến pháp luật, chưa có công trình nào nghiên cứu vấn đề thực trạng và giải pháp thi hành án dân sự của một địa phương nhất định, dựa trên điều kiện

kinh tế, xã hội của địa phương để có những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác thi hành án ở địa phương.

3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài

3.1. Mục tiêu

Mục tiêu tổng quát của đề tài là tìm ra các luận cứ khoa học và thực tiễn cho việc đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

3.2. Nhiệm vụ

Để đạt được mục tiêu đã đề ra cần phải thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

- Làm rõ những cơ sở lý luận về thi hành án dân sự.
- Đánh giá đúng đắn và toàn diện về thực trạng về thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang
- Phân tích nguyên nhân của thực trạng đó.
- Đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự.

4. Phạm vi nghiên cứu

"*Thực trạng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang*" là một đề tài cụ thể tại tỉnh Bắc Giang, nhưng có tính khái quát cao, nội dung rất rộng, phong phú và phức tạp. Vì vậy, trong khuôn khổ luận văn thạc sĩ luật học, tác giả tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận về thi hành án dân sự nói chung, thực tiễn thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang nói riêng; đánh giá và làm rõ thực trạng về công tác thi hành án dân sự tại tỉnh Bắc Giang và từ đó rút ra những giải pháp cụ thể trong công tác thi hành án dân sự nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp luận của việc nghiên cứu đề tài là chủ nghĩa duy vật biện chứng, duy vật lịch sử và phép biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước và pháp luật.

- Các phương pháp cụ thể được sử dụng kết hợp, đó là: Phương pháp nghiên cứu lịch sử, phương pháp phân tích, phương pháp so sánh, phương pháp thống kê, tổng hợp.

6. Ý nghĩa và những điểm mới của luận văn

- Luận văn đã đưa ra và luận giải được một số quan điểm cơ bản về khái niệm thi hành án dân sự, tìm hiểu đặc điểm, bản chất của thi hành án dân sự, góp phần bổ sung, làm phong phú thêm cho hoạt động nghiên cứu khoa học về pháp luật thi hành án dân sự.

- Từ việc đánh giá thực trạng thi hành án dân sự tại tỉnh Bắc Giang, tác giả đã đưa ra được những ưu, khuyết điểm về công tác thi hành án dân sự để từ đó có các giải pháp cụ thể nhằm hạn chế khuyết điểm.

- Từ việc đánh giá thực tiễn thi hành án dân sự, tác giả đã phân tích những nguyên nhân và đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận về thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang.

Chương 2: Thực trạng thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang.

Chương 3: Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Ở TỈNH BẮC GIANG

1.1. Khái niệm, bản chất và vai trò của thi hành án dân sự

1.1.1. Khái niệm, bản chất của thi hành án dân sự.

Có nhiều cách tiêm cận, quan điểm về khái niệm thi hành án dân sự nhưng theo nghĩa pháp lý thì thi hành án dân sự là một dạng hoạt động tư

pháp trong việc thực hiện bản án, quyết định dân sự của tòa án và các quyết định của các cơ quan, tổ chức khác được đưa ra thi hành theo quy định của pháp luật.

1.1.2 Vai trò, ý nghĩa của thi hành án dân sự

Thi hành án dân sự có vai trò quan trọng trong hoạt động tư pháp nói chung và quá trình giải quyết vụ án nói riêng. Bản án, quyết định của Tòa án chỉ thực sự có giá trị khi được thi hành trên thực tế. Hoạt động thi hành án là công đoạn cuối cùng, bảo đảm cho bản án, quyết định của Tòa án được chấp hành, góp phần bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và pháp chế xã hội chủ nghĩa; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và Nhà nước, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước. Cụ thể:

- Thi hành án dân sự góp phần giữ gìn trật tự, kỷ cương an toàn xã hội, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

- Thi hành án là thước đo hiệu quả hoạt động xét xử của Tòa án và hoạt động tư pháp khác.

- Thi hành án dân sự góp phần nâng cao ý thức pháp luật của nhân dân.

1.2. Một số khái niệm trong thi hành án dân sự

1.2.1. Việc thi hành án dân sự

Việc thi hành án dân sự cần được hiểu là việc tổ chức thi hành Quyết định thi hành án dân sự của Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự theo qui định của pháp luật về thi hành án dân sự. Việc thi hành án dân sự bao gồm việc thi hành án dân sự có điều kiện thi hành và việc thi hành án dân sự chưa có điều kiện thi hành

1.2.2. Khái niệm về cưỡng chế thi hành án

Cưỡng chế thi hành án dân sự là biện pháp cưỡng bức bắt buộc của cơ quan thi hành án do Chấp hành viên quyết định theo thẩm quyền nhằm buộc đương sự phải thực hiện những hành vi hoặc nghĩa vụ về tài sản theo bản án, quyết định của tòa án, được áp dụng trong trường hợp người phải thi hành án có điều kiện thi hành án mà không tự nguyện thi hành trong thời hạn do

Chấp hành viên ấn định, hoặc trong trường hợp cần ngăn chặn người phải thi hành án tẩu tán, hủy hoại tài sản.

1.2.3. Hoãn thi hành án dân sự

Hoãn thi hành án dân sự là việc cơ quan thi hành án dân sự quyết định chưa tổ chức thi hành bản án, quyết định khi có căn cứ pháp luật quy định. Khi nghiên cứu hoãn thi hành án dân sự cần xác định các căn cứ hoãn thi hành án và hậu quả pháp lý của việc hoãn thi hành án.

1.2.4. Miễn, giảm thi hành dân sự

Miễn nghĩa vụ thi hành án dân sự là trường hợp người phải thi hành khoản thu nộp ngân sách nhà nước được tòa án có thẩm quyền quyết định không phải nộp toàn bộ số tiền hoặc phần còn lại của số tiền mà đáng ra họ phải nộp cho ngân sách nhà nước

Giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự là trường hợp người phải thi hành khoản thu nộp ngân sách nhà nước được tòa án có thẩm quyền quyết định chỉ phải nộp một số tiền thấp hơn số tiền mà đáng lẽ họ phải nộp cho ngân sách nhà nước.

1.3. Khái quát về thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang

1.3.1. Đặc điểm tỉnh Bắc Giang

Bắc Giang là một tỉnh miền núi thuộc vùng Đông Bắc Bắc Bộ, phía Đông giáp tỉnh Quảng Ninh, phía bắc giáp tỉnh Lạng Sơn, phía tây giáp tỉnh Thái Nguyên và huyện Sóc Sơn (Hà Nội), phía Nam giáp tỉnh Bắc Ninh và tỉnh Hải Dương. Bắc Giang là một tỉnh có diện tích tương đối rộng (3.823 km²), có 10 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 1 thành phố và 9 huyện, với 230 xã, phường và thị trấn; dân số 1.555.720 người với mật độ 407 người/km² và có nhiều dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh.

1.3.2. Cơ cấu tổ chức và hiện trạng đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang

Cơ cấu tổ chức của cơ quan thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang gồm 01 cục thi hành án dân sự và 10 chi cục thi hành án dân sự.

Đến nay số lượng cán bộ trong biên chế của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang là 155/168 người (thiếu 03 biên chế công chức, 10 nhân viên tạp vụ, 01 hợp đồng bảo vệ). Về trình độ: cử nhân luật 93 người (đạt 60%), đại học và cao đẳng khác 12 người (đạt 8%); về lý luận chính trị: Cao cấp chính trị 5 người, trung cấp 86 người; quản lý nhà nước cao cấp 05 công chức, ngạch chuyên viên chính 14 người.

1.3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang

Thứ nhất, yếu tố trình độ dân trí của nhân dân trên địa bàn;

Thứ hai, yếu tố địa hình tự nhiên, dân tộc;

Thứ ba, chất lượng đội ngũ cán bộ thi hành án dân sự;

Thứ tư, ảnh hưởng của kinh tế - xã hội.

Chương 2

THỰC TRẠNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Ở TỈNH BẮC GIANG

2.1. Thực trạng thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang

2.1.1. Kết quả thi hành án dân sự trong một số năm (từ năm 2009 đến năm 2011)

- Việc thi hành án dân sự có điều kiện thi hành:

Năm 2010 trong số việc có điều kiện thi hành tăng 302 việc bằng 7,3 % so với cùng kỳ năm 2009, số tiền thu được tăng 3.495.712.000 đồng bằng 23,4 % so với năm 2009. Năm 2011, trong đó việc có điều kiện thi hành tăng 573 việc bằng 12,9% so với cùng kỳ năm 2010, số tiền thu được tăng 54.500.729.000 đồng bằng 295,7% so với cùng kỳ năm 2010.

- Việc thi hành án dân sự chưa có điều kiện thi hành

Năm 2009, có 2.900 việc chưa có điều kiện thi hành (chiếm 39,4% số việc phải thi hành), 65.237.354.000 đồng (chiếm 74,7% số tiền phải thu).

Năm 2010, có 2.750 việc chưa có điều kiện thi hành (chiếm 36,54% số việc phải thi hành), 69.876.130.000 đồng (chiếm 74% số tiền phải thu).

Năm 2011, có 2.799 việc chưa có điều kiện thi hành (chiếm 34,6% số việc phải thi hành), 83.898.110.000 đồng (chiếm 52 % số tiền phải thu)

2.1.2. Tình hình tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự

Năm 2009, tổng số vụ việc đã tổ chức cưỡng chế là 98 vụ, bằng 15.350.460.000 đồng, đã cưỡng chế xong 70 vụ với số tiền là 12.237.550.000 đồng, cưỡng chế không đạt 18 vụ với số tiền là 3.013.910.000 đồng

Năm 2010, tổng số vụ đã tổ chức cưỡng chế 104 vụ, bằng 38.537.309.000 đồng, đã cưỡng chế xong là 75 vụ với số tiền 35.131.567.000 đồng, cưỡng chế không đạt 29 vụ với số tiền là 3.241.742.000 đồng vì đương sự tự thỏa thuận cưỡng chế, đương sự tẩu tán tài sản hoặc chống đối;

Năm 2011, tổng số vụ việc đã tổ chức cưỡng chế 191 vụ với số tiền là 15.534.290.000 đồng, tài sản là 279,3 m² đất, 02 ô tô, 01 xe rơ moóc, cây xăng và giao trả nhà. Trong đó, cưỡng chế đạt 174 việc thu được số tiền 15.396.999.571 đồng, tài sản là 189m² đất, 02 ô tô, 01 xe rơ moóc và cưỡng chế giao trả nhà; cưỡng chế không đạt 17 việc với số tiền là 137.291.000 đồng và tài sản là nhà, đất.

2.1.3. Về lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm thi hành án

Năm 2010, tổng số việc đề nghị xét miễn, giảm thi hành án dân sự 321 vụ việc với số tiền 607.055.000 đồng. Đã xét miễn, giảm được 319 việc với số tiền là 533.619.000 đồng (trong đó miễn 306 việc với số tiền là 445.784.000 đồng, giảm 13 việc với số tiền 87.078.000 đồng)

Năm 2011, tổng số vụ việc đề nghị xét miễn, giảm thi hành án dân sự 276 vụ việc với số tiền 946.686.000 đồng (trong đó đề nghị miễn 246 việc với số tiền 755.894.000 đồng, đề nghị giảm 26 việc với số tiền 193.792.000 đồng). Đã xét miễn, giảm được 265 việc với số tiền 883.371.000 đồng (trong đó, miễn 240 việc với số tiền 735.129.000 đồng, giảm 25 việc với số tiền 148,242.000 đ); Số vụ việc còn lại 07 việc với số tiền 66.315.000 đồng đã lập hồ sơ đề nghị miễn, giảm (trong đó đề nghị xét miễn là 06 việc với số tiền là 20.765.000 đồng, đề nghị xét giảm 01 việc với số tiền là 45.550.000 đồng) hiện tòa án đang xem xét giải quyết.

2.1.4. Về công tác phối hợp giữa với tòa án để giải quyết những khó khăn, vướng mắc do án tuyên không rõ, tuyên có sai sót, không thi hành được

Cục thi hành án dân sự tỉnh đã chỉ đạo các chi cục thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh thông qua công tác rà soát, phân loại hồ sơ thi hành án các chi cục thống kê lập danh sách các bản án, quyết định của tòa án tuyên không rõ, có sai sót, tuyên không rõ ràng, không có tính khả thi để tổng hợp báo cáo đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét có ý kiến chỉ đạo. Toàn tỉnh, năm 2009 có 11 việc, năm 2010 có 09 việc, năm 2011 có 25 việc loại này.

2.2. Đánh giá thực trạng thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn hiện nay

2.2.1. Những ưu điểm của thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang

Trong những năm qua, công tác thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang đã thể hiện những mặt ưu điểm nhất định. Điều này được thể hiện như sau:

- Về thi hành án có điều kiện: Việc thi hành án có điều kiện đạt kết quả cao (trên 90%), tỷ lệ thi hành án dân sự đều tăng qua các năm, số lượng thi án xong chiếm tỷ lệ cao, số lượng đình chỉ thi hành án, thi hành dở dang, chưa thi hành chiếm tỷ lệ thấp.

- Về thi hành án dân sự chưa có điều kiện: Trong những năm qua số lượng việc thi hành án, tiền thi hành án chưa có điều kiện thi hành chiếm tỉ lệ phần trăm giảm so với số việc, tiền phải thi hành; số lượng hoãn thi hành án giảm, tạm đình chỉ thi hành án dân sự ở tỉ lệ thấp.

- Các chi cục thi hành án dân sự cấp huyện đã tập trung cao trong việc rà soát, phân loại đối tượng đưa ra thi hành; 100% các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiêu, cụ thể, chi tiết, rõ người, rõ việc; thực hiện đúng quy trình cưỡng chế thi hành án theo quy định của pháp luật. Các vụ đưa ra cưỡng chế đúng đối tượng và số tiền phải thi hành. Nhiều việc phức tạp, chây ỳ đã không phải tổ chức cưỡng chế do đương sự tự nguyện thi hành.

- Tổ chức tốt công tác xem xét, đề nghị miễn, giảm thi hành án dân sự nhằm đảm bảo quyền lợi cho các đương sự và giảm lượng việc tồn đọng chuyển sang kỳ sau.

- Công tác phối hợp với tòa án để giải quyết những khó khăn, vướng mắc do án tuyên không rõ, không thi hành được đạt kết quả cao. Hầu hết khi cơ quan thi hành án dân sự đề nghị tòa án giải thích, đính chính hay xem xét lại theo trình tự giám đốc thẩm hoặc tái thẩm đối với các bản án, quyết định của tòa án không rõ ràng, có sai sót, không có tính khả thi đều được xem xét, giải quyết kịp thời. Điều đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc thi hành án dân sự.

Như vậy, những ưu điểm trên của hoạt động thi hành án dân sự của tỉnh Bắc Giang đã góp phần to lớn giải quyết được lượng án tồn đọng phải thi hành qua các năm. Đồng thời, tạo niềm tin trong nhân dân về sự tôn trọng pháp luật, đảm bảo hiệu lực thực tế của bản án, quyết định của tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

2.2.2. Những hạn chế, bất cập, khó khăn của thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang.

So với các năm trước đây, thi hành án dân sự của tỉnh đã có những mặt tích cực, chất lượng dần được nâng lên đáp ứng ngày càng tốt hơn với yêu cầu của nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Tuy nhiên, vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập cần sớm được khắc phục.

Thứ nhất, số lượng án chưa có điều kiện thi hành chiếm tỉ lệ cao về việc và đặc biệt là số tiền cần phải thu. Năm 2009, có 2.900 việc chưa có điều kiện thi hành (chiếm 39,4% số việc phải thi hành), 65.237.354.000 đồng (chiếm 74,7% số tiền phải thu); Năm 2010, có 2.750 việc chưa có điều kiện thi hành (chiếm 36,54% số việc phải thi hành), 69.876.130.000 đồng (chiếm 74% số tiền phải thu); Năm 2011, có 2.799 việc chưa có điều kiện thi hành (chiếm 34,6% số việc phải thi hành), 83.898.110.000 đồng (chiếm 52 % số tiền phải thu). Đa phần số án chưa có điều kiện thi hành là phần dân sự trong án hình sự liên quan đến các khoản phạt tiền, án phí (năm 2009 là 2045 việc, năm 2010 là 1.923 việc, năm 2011 là 1.886 việc; phần việc dân sự trong án hình sự luôn chiếm tỉ lệ trên 60% việc chưa có điều kiện thi hành)....

Thứ hai, việc thi án đối với người phải thi hành án liên quan đến kiện đòi nợ, tranh chấp tài sản, nhà đất có tổng số tiền lớn như vụ việc Nguyễn

văn Chung và Nguyễn Thị Hợp đều ở xã Đình Kế, thành phố Bắc Giang phải trả nợ tới 14.440.000.000 đồng (Trích bản án dân sự số 03/DSPT ngày 07/2/2011), vụ việc Mai Quang Dũng và Nguyễn Huân Thị đều ở Phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang phải trả nợ 4.569.997.000 đồng (Trích bản án dân sự số 20/DSST ngày 18/10/2011)... Đây là những trường hợp người phải thi hành án phải trả công nợ lớn nhưng tài sản ít hoặc có tài sản đã kê biên nhưng lại có tranh chấp hoặc không bán được. Người phải thi hành án là các đương sự tham gia tranh chấp có mâu thuẫn gay gắt với nhau, người phải thi hành án có thái độ chống đối quyết liệt, gây khó khăn cho cơ quan thi hành án.

Thứ ba, số lượng hoãn thi hành án nhiều (năm 2010 là 2.123 việc, năm 2011 là 2.375 việc), phần lớn những vụ việc này là những việc chưa có điều kiện thi hành. Đây là những vụ việc vì lý do khách quan hoặc chủ quan, theo quy định của pháp luật cơ quan Thi hành án phải ra quyết định hoãn thi hành án và sẽ tổ chức thi hành tiếp khi điều kiện hoãn thi hành án không còn. Do đó, sẽ có những vụ việc thời hạn hoãn kéo dài từ kỳ báo cáo này qua kỳ báo cáo khác hoặc từ năm báo cáo này qua năm báo cáo khác cũng là nguyên nhân dẫn tới việc thi hành án dân sự tồn đọng. Số hoãn này bao gồm: Người phải thi hành án bị ốm nặng, có xác nhận của cơ sở y tế từ cấp huyện trở lên; chưa xác định được địa chỉ của người phải thi hành án hoặc vì lý do chính đáng khác mà người phải thi hành án không thể tự mình thực hiện được nghĩa vụ theo bản án, quyết định; người được thi hành án đồng ý cho người phải thi hành án hoãn thi hành án

Thứ tư, số lượng việc và tiền phải thi hành án còn tồn lớn, tính chất vụ việc phức tạp gây ra những khó khăn cho việc thực hiện nhiệm vụ của Cục thi hành án dân sự và các chi cục thi hành án dân sự cấp huyện. Toàn tỉnh, năm 2009 là 3.215 việc với số tiền là 68.241.254.000 đồng, năm 2010 là 3.039 việc với số tiền là 60.669.622.000 đồng, năm 2011 là 2.835 việc với số tiền là 87.622.525.000 đồng. Thực tế các vụ việc thi hành án còn tồn đọng hiện nay của tỉnh Bắc Giang là do người phải thi hành án không có điều kiện về kinh tế để thi hành. Có nhiều vụ việc người phải thi hành án phải tuyên ở

mức hình phạt có thời hạn tù 10 năm, 20 năm, tù chung thân nhưng bản án, quyết định tuyên phạt bổ sung rất cao từ 5 triệu đến 200 triệu

Thứ năm, đối với các vụ án về ma túy, thi hành quyết định dân sự trong bản án này là rất khó khăn. Đối với các vụ án về ma túy, điều kiện về việc miễn, giảm thi hành án dân sự dường như là một điều kiện bất khả kháng, người nghiện ma túy đa số là đối tượng có ba không (sống lang thang không nhà cửa, không nghề nghiệp, không tài sản)

Thứ sáu, cùng một vụ việc nhưng được giải quyết ở nhiều cấp xét xử, bằng nhiều bản án khác nhau và phán quyết của bản án sau trái ngược hoàn toàn với bản án trước trong khi bản án trước đã được thi hành xong và phán quyết của bản án sau lại chưa thực sự khách quan, hợp tình hợp lý

Thứ bảy, do đặc điểm địa hình, trình độ dân trí và công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thi hành án dân sự còn hạn chế, khó khăn.

2.3. Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, bất cập, khó khăn trong thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang.

Những hạn chế, bất cập, khó khăn nêu trên là rất cơ bản và cấp bách đối với công tác thi hành án dân sự hiện nay. Xét trên nhiều phương diện, những hạn chế, bất cập, khó khăn này do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Cụ thể:

Thứ nhất, xuất phát từ đội ngũ cán bộ, công chức thi hành án dân sự và công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động thi hành án dân sự. toàn tỉnh có 49 chấp hành viên (tính đến 30/8/2011), trong khi đó số lượng công việc phải thi hành nhiều, mỗi năm một tăng và phức tạp hơn (năm 2009 số việc phải thi hành là 7.461 việc, năm 2010 số việc phải thi hành là 7.524 việc, năm 2011 số việc phải thi hành là 8.080 việc). Qua đó thấy được sức ép công việc lên mỗi Chấp hành viên rất lớn, có nơi một Chấp hành viên phải thụ lý và giải quyết 300 việc/1 năm (Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Bắc Giang). Bên cạnh đó, một bộ phận không nhỏ Chấp hành viên, cán bộ, công chức làm công tác thi hành án dân sự năng lực, trình độ còn hạn chế, chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong tổ chức thi hành bản án, quyết định có hiệu lực

được phân công thi hành. Điều đó dẫn đến tình trạng Chấp hành viên không thể giải quyết công việc cẩn thận, công tác rà soát, phân loại án sẽ chậm, không được tiến hành thường xuyên và nhiều khi không chính xác, việc lập các kế hoạch tổ chức cưỡng chế chưa lường hết được các khả năng xảy ra và có phương án ứng phó kịp thời dẫn đến nhiều trường hợp cưỡng chế không thành. Bên cạnh đó, một số cán bộ, công chức của cơ quan thi hành án dân sự còn vướng phải các tiêu cực xã hội (đặc biệt là nạn hối lộ) gây ra những tác hại không nhỏ, giảm sút lòng tin của nhân dân. Mặt khác công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động thi hành án dân sự từ Cục, Chi cục thi hành án dân sự và Ban chỉ đạo thi hành án dân sự còn chậm, chưa thực sự có nề nếp, có đơn vị buông lỏng công tác quản lý, chủ yếu chỉ tập trung chỉ đạo trong những đợt thi hành án tập trung.

Thứ hai, có tranh chấp về tài sản đã kê biên hiện đang chờ tòa án giải quyết. Thực tế khi cơ quan thi hành án tiến hành thụ lý giải quyết việc thi hành án, tiến hành các thủ tục xác minh điều kiện thi hành án và tiến hành kê biên tài sản. Lúc này mới phát hiện tài sản kê biên để thi hành án hiện đang có tranh chấp xảy ra và được tòa án thụ lý nhưng kéo dài, chưa giải quyết nên các vụ việc đó phải hoãn kéo dài do đó gây bức xúc cho dư luận

Thứ ba, do điều kiện khó khăn của đương sự (người phải thi hành án dân sự). Cụ thể như: người phải thi hành án không có tài sản, không có thu nhập hợp pháp để thi hành án hoặc không xác định được nơi cư trú của đương sự, đặc biệt đối với trường hợp người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù, không có tài sản; người phải thi hành án có tài sản nhưng giá trị nhỏ không đáng kể để thi hành án; người phải thi hành án chỉ có tài sản đã kê biên, phát mãi nhưng không bán được, mà người được thi hành án không đồng ý nhận để trừ vào số tiền được thi hành án và người phải thi hành án không còn tài sản nào khác; người phải thi hành nghĩa vụ giao vật đặc định mà vật đó đã bị mất, hư hỏng mà hai bên không thỏa thuận được về phương thức thanh toán, cơ quan thi hành án đã hướng dẫn các đương sự khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc bồi thường, nhưng chưa có quyết

định giải quyết của Tòa án; việc thi hành nghĩa vụ gắn liền với nhân thân, nếu do điều kiện khách quan (ốm đau, đi công tác...) mà người phải thi hành án không thể tự mình thực hiện được các nghĩa vụ đó hoặc chưa xác định được địa chỉ của người phải thi hành án.

Thứ tư, do sự tác động của kinh tế thị trường, đặc biệt là sự ảm đạm của thị trường giao dịch bất động sản hiện nay dẫn đến nhiều tài sản đã kê biên, đặc biệt là đất để thi hành án đã không bán được mặc dù đã hạ giá nhiều lần.

Thứ năm, một số nguyên nhân khác xuất phát từ cá nhân và cơ quan tổ chức liên quan đến thi hành án dân sự như: ý thức chấp hành pháp luật của người phải thi hành án chưa tốt, nhiều trường hợp người phải thi hành án chây ỳ, chống đối, cản trở việc thi hành án; các hoạt động thanh tra, kiểm sát thi hành án chưa thực sự phát huy được tác dụng trong việc thanh tra, kiểm sát nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các sai phạm trong hoạt động tổ chức thi hành bản án, quyết định để tạo điều kiện nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về thi hành án dân sự của các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thi hành án dân sự; một số trường hợp tòa án tuyên án không rõ, có sai sót, không có tính khả thi, cơ quan thi hành án đã đề nghị giải thích, đính chính hay xem xét lại bản án theo trình tự giám đốc thẩm hoặc tái thẩm, nhưng chậm được đáp ứng dẫn tới bản án, quyết định bị chậm thi hành hoặc không thể thi hành được; sự phối hợp giữa Tòa án và cơ quan Thi hành án trong việc chuyển giao bản án, quyết định hoặc các tài liệu có liên quan đến xử lý tang vật, tài sản chưa chặt chẽ, kịp thời.

Thứ sáu, nhiều quy định của pháp luật liên quan đến hình phạt tiền trong bộ luật Hình sự chưa phù hợp với thực tiễn, không mang tính khả thi như như: việc tuyên các đương sự phạm tội về ma túy đến 20 triệu đồng. Trên thực tế, để răn đe người phạm tội luật quy định mức hình phạt nghiêm khắc, nhưng điều này làm cho tính khả thi của hình phạt không đạt được, vì hầu hết những người tổ chức hút ma túy và vận chuyển ma túy là những người có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản.

Thứ bảy, một số quy định của Luật thi hành án dân sự còn nhiều điểm chưa tháo gỡ được những vướng mắc trong thi hành án dân sự. Cụ thể như: chưa có quy định cơ quan thi hành án dân sự xóa sổ thụ lý đối với những việc thi hành án, mặc dù cơ quan thi hành án đã áp dụng mọi biện pháp theo quy định của pháp luật để tổ chức thi hành án nhưng vẫn không có kết quả do đương sự không có tài sản, vướng mắc về thực tiễn không thể giải quyết được; trong Bộ luật Hình sự, Bộ luật Dân sự có những quy định dẫn tới việc tuyên đương sự phải thi hành nghĩa vụ về tài sản vượt quá khả năng của mình, thì Luật Thi hành án dân sự lại chưa có đủ quy định để tháo gỡ hiệu quả. Ví dụ như mở rộng điều kiện, đơn giản hóa thủ tục xét giảm, miễn thi hành án; quy định căn cứ đình chỉ thi hành án, trả đơn yêu cầu thi hành án hợp lý nhằm xóa sổ thụ lý thi hành án đối với những việc cơ quan thi hành án đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không thi hành được.

Trên đây là những nguyên nhân khách quan và chủ quan trực tiếp hoặc gián tiếp ảnh hưởng đến công tác thi hành án dân sự của tỉnh Bắc Giang. Đứng trước những đòi hỏi của việc bảo đảm bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực trên thực tế cũng như những yêu cầu trong việc giảm lượng thi hành án tồn đọng, kéo dài qua các năm, giảm sự bức xúc trong xã hội thì yêu cầu bức thiết đặt ra là phải đưa ra các giải pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự.

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Ở TỈNH BẮC GIANG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

3.1. Tăng cường công tác rà soát, phân loại án

Công tác rà soát, phân loại án có ý nghĩa to lớn trong việc thúc đẩy hoặc kìm hãm việc thi hành án dân sự. Chính vì vậy, Cục thi hành án dân sự và các chi cục thi hành án dân sự của tỉnh Bắc Giang đã thường xuyên làm tốt

công tác rà soát, phân loại án để có biện pháp thi hành đạt hiệu quả và đánh giá đúng thực trạng về công tác thi hành án trên địa bàn tỉnh. Khi tiến hành công tác rà soát, phân loại hồ sơ thi hành án cần xác định:

Thứ nhất, luôn sàng lọc án bằng hình thức phân loại theo mức độ và tính chất phức tạp để tính toán các biện pháp, tập trung sự chỉ đạo, tổ chức thi hành án cho từng loại. Từ kết quả sàng lọc để có phương án tối ưu và kịp thời thi hành dứt điểm vụ việc khi đối tượng phát sinh điều kiện thi hành.

Thứ hai, phải sắp xếp theo thứ tự cũ - mới, khó - dễ... để chỉ đạo đơn đốc hay thiết lập hồ sơ cưỡng chế. Kết quả sắp xếp không để lọt, không quên, không sót việc; sắp xếp không được chồng chéo để luôn đáp ứng khi có yêu cầu phát sinh, kể cả phục vụ công tác phối hợp với cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án trong việc tác nghiệp.

Thứ ba, luôn sẵn sàng chỉ đạo nghiệp vụ, chủ động ra quân tổ chức các đợt thi hành án. Tổ chức các biện pháp phối hợp, huy động mọi lực lượng cùng tham gia thi hành án; lấy phương châm " Giáo dục thuyết phục là chính" nhưng cũng sẵn sàng tổ chức đi cưỡng chế ngay tức khắc khi thấy cần thiết

3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thi hành án dân sự

Công tác tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, giảm cường chế được Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang và các chi cục thi hành án dân sự huyện, thành phố trong tỉnh luôn xác định là biện pháp trọng tâm và bằng nhiều biện pháp khác nhau như thông qua đài phát thanh, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về luật thi hành án dân sự, thông qua hoạt động trực của chấp hành viên với đương sự và gia đình đương sự...khi tuyên truyền, phổ biến về pháp luật thi hành án dân sự cần lưu ý:

Thứ nhất, xác định rõ đối tượng cần tuyên truyền, thuyết phục (nhân dân, người phải thi hành án, người được thi hành án, gia đình của người phải thi hành...) để có biện pháp tuyên truyền phù hợp;

Thứ hai, công tác phối hợp giữa đơn vị thi hành án dân sự và các ban, ngành, đặc biệt là chính quyền cơ sở phải chặt chẽ, tạo cơ sở cho công tác tuyên truyền, thuyết phục thi hành án dân sự.

Thứ ba, Chấp hành viên phải hiểu rõ nội dung vụ việc, bản án đã tuyên, cần có uy tín, tâm huyết, không ngại khó khăn tìm hiểu kỹ hoàn cảnh người phải thi hành án để có thể giải thích và đưa ra cách thức tuyên truyền, thuyết phục phù hợp.

Thứ tư, thực hiện thường xuyên, liên tục và kiên trì, để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thi hành án dân sự có hiệu quả yếu tố này có vai trò quan trọng, chấp hành viên khi tuyên truyền phải thấm nhuần nguyên tắc mưa dầm thấm lâu.

Thứ năm, đa dạng và tránh lặp lại các hình thức, việc đa dạng hình thức tuyên truyền để tạo sự lôi cuốn của công tác tuyên truyền, tránh sự lặp lại dẫn đến nhàm chán và ít người quan tâm tham dự các buổi tuyên truyền như tuyên truyền qua loa truyền thanh, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật thi hành án dân sự, chấp hành viên cùng với già làng, trưởng bản đến thuyết phục người phải thi hành án và gia đình họ tự nguyện thi hành án...

3.3. Nhóm giải pháp giải quyết tình trạng quá tải công việc

Thứ nhất, tăng cường biên chế cho cơ quan thi hành án dân sự; bổ sung số lượng, chất lượng chấp hành viên, thư ký thi hành án dân sự, thống kê viên và các cán bộ công chức làm công tác thi hành án dân sự.

Thứ hai, thường xuyên quan tâm, kiện toàn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ như hàng năm có kế hoạch cho bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức trong ngành.

Thứ ba, thường xuyên rà soát, cân đối nhu cầu của từng đơn vị thi hành án, đánh giá khối lượng công việc ở từng đơn vị.

Thứ tư, tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng cơ chế phân bổ kinh phí hợp lý, phù hợp với đặc thù của hoạt động thi hành án dân sự, với từng đặc điểm của từng chi cục thi hành án dân sự

3.4. Tăng cường phối hợp và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự các cấp

Các cơ quan thi hành án dân sự và một hệ thống Ban chỉ đạo thi hành án dân sự thuộc Ủy ban nhân dân các cấp đã được thành lập, với vai trò tham

mur, giúp Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo sự phối hợp trong công tác thi hành án dân sự tại địa phương. Ban chỉ đạo thi hành án dân sự tỉnh, huyện, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện một số việc: Xây dựng và ban hành kế hoạch chỉ đạo việc tổ chức phối hợp các cơ quan có liên quan trong thi hành án dân sự trên địa bàn; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố ban hành chỉ thị về tăng cường nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố; chỉ đạo Chi cục thi hành án dân sự thành phố làm tốt việc phân loại án, rà soát những vụ việc có khó khăn phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội...

3.5. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan tư pháp và chính quyền cơ sở

Liên ngành tư pháp tỉnh, các huyện và thành phố cần phải xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa cơ quan điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án nhằm phát hiện, xử lý kịp thời, nhanh chóng số vụ việc có biện pháp ngăn chặn việc tẩu tán tài sản ngay từ khi phát hiện vụ án bảo đảm việc thi hành án. Đồng thời, Cục thi hành án dân sự và các chi cục thi hành án dân sự cần phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong tuyên truyền, thuyết phục người phải thi hành án và tổ chức cưỡng chế thi hành án.

3.6. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra tiến độ của thủ trưởng đơn vị

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo quản lý của người đứng đầu là thủ trưởng cơ quan thi hành án nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động của chấp hành viên, cán bộ làm công tác thi hành án trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Lãnh đạo Cục thi hành án dân sự tỉnh thường xuyên lên kế hoạch kiểm tra từng chi cục thi hành án dân sự cấp huyện. Những huyện nhiều án, có nhiều vụ việc khó khăn phức tạp, ít chấp hành viên, lãnh đạo Cục đã cử chấp hành viên tỉnh tăng cường cùng chấp hành viên của chi cục để tiến hành đôn đốc và cưỡng chế thi hành án đối với những vụ việc khó khăn, phức tạp. Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh và các chi cục trưởng chi cục thi hành án dân sự cấp huyện cần tập trung chỉ đạo và tổ chức việc thực hiện rà soát, phân loại hồ sơ thi hành án, bảo đảm

chính xác về số án có điều kiện và số án không có điều kiện, kiên quyết không để tình trạng phân loại án không chính xác, án có điều kiện chuyển sang án không có điều kiện thi hành; tổ chức các đợt cao điểm về thi hành án, nhất là việc tổ chức dứt điểm đối với các vụ việc phức tạp, kéo dài, hoàn thiện đủ hồ sơ đủ điều kiện xét miễn, giảm

3.7. Một số giải pháp khác

- *Tổ chức phát động, tổng kết phong trào thi đua*: Trong những năm gần đây, Cục thi hành án dân sự tỉnh và các chi cục thi hành án dân sự huyện và thành phố đã tổ chức tốt công tác thi đua nhằm tạo động lực thúc đẩy cho cán bộ, công chức trong cơ qua hăng say, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Ngoài phong trào thi đua thường xuyên theo kế hoạch của Bộ Tư pháp và của Tổng cục thi hành án dân sự phát động, Cục thi hành án dân sự tỉnh còn phát động phong trào thi đua các đợt cao điểm giảm án tồn để chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, mỗi đợt từ 2 đến 3 tháng, thời gian ngắn nên hầu hết các cán bộ, Chấp hành viên đều rất phấn khởi, tích cực tham gia giải quyết, mỗi đợt phát động đều có tổng kết khen thưởng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc.

- *Nâng cao hiệu quả của công tác tiếp dân*: Để hiệu quả công tác tiếp dân trong thi hành án dân sự tiếp tục được nâng cao thì Cục thi hành án dân sự tỉnh và các chi cục thi hành án dân sự cấp huyện cần phải đổi mới công tác tiếp dân và lưu ý một số nội dung sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm của Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh và các chi cục trưởng chi cục thi hành án dân sự cấp huyện trong công tác tiếp công dân. Đi liền đó là công tác kiện toàn một bước cơ bản về tổ chức, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, chấp hành viên tiếp công dân;

Thứ hai, tăng cường và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chấp hành viên làm công tác tiếp công dân; có chế độ chính sách ưu đãi thỏa đáng đối với cán bộ, chấp hành viên làm công tác tiếp công dân. Nâng cấp cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho các trụ sở tiếp công dân;

Thứ ba, cần phải có qui định cụ thể về chế độ, trách nhiệm, khen thưởng và có chế tài kỷ luật đối với cán bộ, chấp hành viên làm công tác tiếp dân, đề động viên và nêu cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ được giao làm nhiệm vụ tiếp dân.

Thứ tư, về phương thức hoạt động, tiếp công dân cần theo hướng linh hoạt, hiệu quả, gần dân, giải quyết dứt điểm các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh. Tiếp dân cũng phải gắn chặt với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

KẾT LUẬN

Thi hành án dân sự là một trong những nội dung cơ bản của tư pháp dân sự, có tác động trực tiếp tới hiệu quả của việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể thông qua hoạt động tư pháp. Trong Nhà nước pháp quyền vai trò pháp chế luôn được đề cao, pháp luật được đảm bảo thực hiện. Pháp chế đòi hỏi phải chấp hành nghiêm chỉnh các phán quyết nhân danh công lý mà Tòa án và các cơ quan có thẩm quyền đã tuyên. Thông qua hoạt động thi hành án, những bản án, quyết định của Tòa án và của cơ quan có thẩm quyền được thực thi, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân và tổ chức được bảo vệ, công bằng xã hội được bảo đảm. Phán quyết của Tòa án nhân danh quyền lực nhà nước sẽ chỉ là quyết định trên giấy nếu không được tổ chức thi hành hoặc thi hành không đầy đủ trên thực tế. Hoạt động thi hành án kém hiệu quả sẽ làm vô hiệu hóa toàn bộ hoạt động của các cơ quan tổ tụng ở giai đoạn trước, gây tổn hại đến trật tự, kỷ cương làm giảm sút lòng tin của nhân dân vào tính nghiêm minh của pháp luật. Vì vậy, thi hành án nói chung, thi hành án dân sự nói riêng có vai trò rất lớn trong việc góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Vì vậy, thi hành án dân sự luôn được Nhà nước và xã hội quan tâm.

Thời gian qua, cùng với những thành tựu của công cuộc cải cách tư pháp, tổ chức và hoạt động thi hành án dân sự ở nước ta cũng đã có nhiều tiến bộ và ngày càng có hiệu quả. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được thì hiệu quả hoạt động của các cơ quan thi hành án dân sự chưa thật

sự đáp ứng yêu cầu thực tế đặt ra. Số lượng án còn tồn đọng chưa được thi hành chiếm tỷ lệ đáng kể, nhiều cơ quan nhà nước và cá nhân không chấp hành bản án, không tự nguyện thi hành án, thậm chí còn có sự can thiệp không đúng pháp luật vào việc thi hành án. Điều đó đã được chứng minh trong thực trạng thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang như đã phân tích ở trên. Những hạn chế về án chưa có điều kiện thi hành, về người phải thi hành án, về chế độ chính sách... trong thi hành án dân sự của tỉnh đã đặt ra yêu cầu bức thiết phải sớm có những giải pháp để nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự ở tỉnh.

Trong những năm qua, công tác thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang đã gặt hái được nhiều thành công tốt đẹp như giảm số việc chưa có điều kiện thi hành hàng năm, lượng án tồn đọng giảm, án đã thi hành xong đạt tỉ lệ cao. Bên cạnh đó, thi hành án dân sự tỉnh vẫn bộc lộ những hạn chế như: lượng án tồn đọng vẫn nhiều, việc chưa có điều kiện thi hành chiếm tỉ lệ cao, tình trạng việc có điều kiện thi hành nhưng vẫn thi hành dang dở và chưa thi hành chiếm tỉ lệ cao... Chính vì vậy, công tác thi hành án dân sự tỉnh luôn đặt ra và đòi hỏi hơn nữa trong việc giảm lượng án tồn đọng hàng năm, thi hành xong hoàn toàn toàn đối với việc có điều kiện thi hành...

Để nâng cao chất lượng thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang đáp ứng yêu cầu trên, luận văn trên cơ sở phân tích thực trạng, chỉ rõ bất cập, hạn chế của công tác thi hành án dân sự ở tỉnh Bắc Giang và đề xuất những giải pháp cơ bản. Tuy nhiên, do trình độ còn hạn chế, luận văn chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót, hạn chế cần được chỉnh lý. Tác giả rất mong nhận được sự bình luận, đóng góp ý kiến của các nhà khoa học để luận văn hoàn chỉnh hơn và có tính khả thi áp dụng vào điều kiện của tỉnh Bắc Giang.